

Số: 135/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 của người yêu cầu:

- Ông Phạm C - Sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số 192 đường P, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Đặng Thị Thùy T - Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Số 103 đường L, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đặng Thị Thùy T và ông Phạm C kết hôn vào năm 2021, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2021 đăng ký ngày 22/02/2021. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: địa chỉ: Số 192 đường P, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến tháng 7/2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là: do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung.

Tại phiên giải, ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn của ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T.

[2] *Về con chung:* Ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T xác định không có.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T xác định vợ chồng không có.

[4] *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)* bà Đặng Thị Thùy T và ông Phạm C mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Đặng Thị Thùy T và ông Phạm C đã nộp theo biên lai thu số 0001826 ngày 15/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[5] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 28 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2021 đăng ký ngày 22/02/2021 tại UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng).

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Ông Phạm C và bà Đặng Thị Thùy T xác định không có.

Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Đặng Thị Thùy T và ông Phạm C mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Đặng Thị Thùy T và ông Phạm C đã nộp theo biên lai thu số 0001826 ngày 15/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Xuân;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc HNGD.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Thanh Tuyền